

UNIT 2: CLOTHING

A. NEW WORDS

I. LISTEN AND READ:

1. poet (n) : nhà thơ
 - poem (n) : bài thơ
 - poetry (n) : thơ ca
 - Poetic (a) : có chất thơ, nên thơ
 - Poetically (adv) nên thơ
 - lines of poetry: những dòng thơ
2. Tradition (n) : truyền thống
 - Traditional (a) : thuộc về truyền thống
 - Traditionally (adv) : theo truyền thống
 - **By** tradition = traditionally
3. A long silk tunic (n) : 1 tà áo lụa dài
4. slit (v) -slit-slit : xẻ , rọc
 - Slit (n) : đường xẻ
5. Design (v) : thiết kế
 - Design (n) : bản thiết kế
 - Designer (n) : nhà thiết kế
 - Fashion designer (n) : nhà thiết kế thời trang
6. **On** special occasions: vào những dịp đặc biệt
7. fashion (n): thời trang
 - **(un)**fashionable (a): (không) hợp thời trang
 - **(un)**fashionably (adv)
8. inspire (v): tạo cảm hứng
 - Inspirational (a) truyền cảm hứng
 - inspiration (n): nguồn cảm hứng
 - **take/ draw inspiration from sb/sth**: lấy cảm hứng từ ai/cái gì
9. Ethnic minority (n): dân tộc thiểu số
10. Symbol (n) : biểu tượng
 - Symbolic (a) : tượng trưng
 - Symbolically (adv) : 1 cách tượng trưng

→ Symbolize (v) : tượng trưng cho

11. Add (v) : thêm vào

→ Addition (n) : cộng vào , sự thêm vào

→ Additional (a) : thêm vào

→ Additionally (adv) : ngoài ra

→ Add **to** ... : thêm vào

→ **In** addition (to) : ngoài ra

12. Unique (a) : độc đáo

II. SPEAK + LISTEN

13. Sleeve (n) : tay áo

→ Sleeved (a) ≠ sleeveless (a) : có tay ≠ không tay

→ A short-sleeved blouse (n) : áo kiểu ngắn tay

14. Stripe (n) : sọc

→ Striped (a) : có sọc

15. Fade (v) : làm bạc màu, héo

→ Faded jeans (n) : quần jean bạc màu

B. GRAMMAR

1. Passive forms

TENSES	ACTIVE	PASSIVE
Present simple	S + V/Vs/Ves	S + am/is/are + V3/V_ed
Past simple	S + V2/V_ed	S + was/were + V3/V_ed
Simple future	S + will + V (bare inf.)	S + will be + V3/V_ed
Present continuous	S + am/is/are + V_ing	S + am/is/are + being + V3/V_ed
Past continuous	S + was/were + V_ing	S + was/were + being + V3/V_ed
Modal verb	S + modal verb + V (bare inf.)	S + modal verb + be + V3/V_ed
Present perfect	S + have/has + V3/V_ed	S + have/has + been + V3/V_ed
Near future	S + am/is/are + going to + V (bare inf.)	S + am/is/are + going to + be + V3/V_ed

PHIẾU HỌC TẬP

SENTENCE TRANSFORMATION

1. My father waters this flower every morning.

This flower _____

2. Her mother is preparing the dinner in the kitchen.

The dinner _____

3. We should clean our teeth twice a day

Our teeth _____

4. They need to repaint their house before Tet.

The house needs _____

5. John invited Fiona to his birthday party last night.

Fiona _____

6. They have to repair the engine of the car

The engine _____

7. I won't hang these old pictures in the living room.

These old pictures _____

8. Have the thieves stolen the most valuable painting in the national museum?

Has _____

9. Their grandmother told them this story when they visited her last week.

They _____

10. We had a man take this photograph when we were on holiday last summer.

We had this photograph _____

KEYS

SENTENCE TRANSFORMATION

1. My father waters this flower every morning.
This flower **is watered by my father every morning.**
2. Her mother is preparing the dinner in the kitchen.
The dinner **is being prepared in the kitchen by her mother.**
3. We should clean our teeth twice a day
Our teeth **should be cleaned twice a day.**
4. They need to repaint their house before Tet .
The house needs **to be repainted //repainting before Tet .**
5. John invited Fiona to his birthday party last night.
Fiona **was invited to John's birthday party last night.**
6. They have to repair the engine of the car
The engine **of the car has to be repaired.**
7. I won't hang these old pictures in the living room.
These old pictures **won't be hung in the living room.**
8. Have the thieves stolen the most valuable painting in the national museum?
Has **the most valuable painting in the national museum been stolen by the thieves?**
9. Their grandmother told them this story when they visited her last week.
They **were told this story by their grandmother when they visited her last week.**
10. We had a man take this photograph when we were on holiday last summer.
We had this photograph **taken when we were on holiday last summer.**